SỞ Y TẾ TỈNH NINH BÌNH **BỆNH VIỆN ĐA KHOA HẢI HẬU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2835/QĐ-BVHH	Hải Hậu, ngày 28 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm dịch vụ bảo dưỡng hệ thống xử lý nước thải y tế tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn của Bệnh viện Đa khoa Hải Hậu năm 2026

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA HẢI HẬU

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15, Luật số 116/2025/QH15, Luật số 133/2025/QH15, Luật số 142/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ, Nghị định số 170/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ và Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 134/2026/TT-BTC ngày 09/9/2026 quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu áp dụng hình thức chỉ định thầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, giám sát, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 2808/QĐ-BVHH ngày 27/10/2026 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Hải Hậu về việc phê duyệt chủ trương, yêu cầu kỹ thuật và dự kiến kinh phí mua sắm dịch vụ bảo dưỡng hệ thống xử lý nước thải y tế tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn của Bệnh viện Đa khoa Hải Hậu năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2826/QĐ-BVHH ngày 28/10/2026 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Hải Hậu về việc phê duyệt dự toán mua sắm dịch vụ bảo dưỡng hệ

thống xử lý nước thải y tế tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn của Bệnh viện Đa khoa Hải Hậu năm 2026;

Theo đề nghị của phòng Hành chính quản trị và Tổ chức cán bộ tại Tờ trình ngày 28/10/2026 về việc trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm dịch vụ bảo dưỡng hệ thống xử lý nước thải y tế tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn của Bệnh viện Đa khoa Hải Hậu năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm dịch vụ bảo dưỡng hệ thống xử lý nước thải y tế tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn của Bệnh viện Đa khoa Hải Hậu năm 2026, với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Phòng Hành chính quản trị và Tổ chức cán bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như điều 2;
- Lưu: VT, HSMS.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH NAM ĐỊNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA HẢI HẬU

Hoàng Văn Chiến

Phụ lục 01

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự toán mua sắm: Mua sắm dịch vụ bảo dưỡng hệ thống xử lý nước thải y tế tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn của Bệnh viện Đa khoa Hải Hậu năm 2026

(Kèm theo Quyết định số 2835/QĐ-BVHH ngày 28 tháng 10 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Hải Hậu)

Stt	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (VND)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
1	Bệnh viện Đa khoa Hải Hậu	Mua sắm dịch vụ bảo dưỡng hệ thống xử lý nước thải y tế tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn của Bệnh viện Đa khoa Hải Hậu năm 2026	Cung cấp dịch vụ bảo dưỡng hệ thống xử lý nước thải y tế tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn của Bệnh viện Đa khoa Hải Hậu năm 2026	38.880.000	Nguồn thu hoạt động sự nghiệp của bệnh viện	Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn, trong nước, qua mạng		30 ngày	Qúy IV năm 2026	Trọn gói	1 năm	Không áp dụng
	Tổng giá gói thầu: 38.880.000 VND											

PHỤ LỤC 02

DANH MỤC, NỘI DUNG, YÊU CẦU DỊCH VỤ BẢO DƯỠNG HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI Y TẾ TẠI KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN CỦA BỆNH VIỆN ĐA KHOA HẢI HẬU

(Kèm theo Quyết định số 2835/QĐ-BVHH ngày 28 tháng 10 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Hải Hậu)

1. Danh mục dịch vụ:

STT	Danh mục dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền
1	Dịch vụ bảo dưỡng hệ thống xử lý nước thải y tế tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn của Bệnh viện Đa khoa Hải Hậu	1	Gói	38.880.000	38.880.000
Tổng cộng					**38.880.000**

2. Thông tin máy móc, thiết bị:

- Tên máy móc thiết bị: Hệ thống xử lý nước thải y tế có thiết bị hợp khối FRP-Johkasou
- Model: K-HC-R125
- Số máy: D13F08
- Nước sản xuất: Nhật Bản
- Năm đưa vào sử dụng: 2014

3. Thời gian thực hiện dịch vụ bảo dưỡng:

- Thời gian thực hiện dịch vụ bảo dưỡng: 1 năm
- Số lần bảo dưỡng: 2 lần/năm
- Thời gian bảo dưỡng:

+ Lần 1: Tháng 11/2026

+ Lần 2: Tháng 4/2027

4. Nội dung công việc bảo dưỡng hệ thống xử lý nước thải y tế tại khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn của Bệnh viện Đa khoa Hải Hậu:

STT	Tên hạng mục	Đơn vị	Số lượng
A	**Bể điều hòa**	Lần	2
1	Vệ sinh bể điều hòa		
2	Vệ sinh, kiểm tra, bảo dưỡng Bơm đầu vào		

STT	Tên hạng mục	Đơn vị	Số lượng
3	Kiểm tra, vệ sinh và căn chỉnh hộp phân chia lưu lượng		
4	Kiểm tra đường ống đầu vào từ hộp phân chia lưu lượng vào tank		
5	Kiểm tra, vệ sinh song chắn rác		
6	Kiểm tra sự rò rỉ của các vị trí đấu nối, kiểm tra ống chứa		
7	Kiểm tra và vệ sinh giàn sục khí bể điều hòa		
8	Kiểm tra khoang bùn		
9	Vệ sinh và kiểm tra hộp phân chia lưu lượng bùn		
10	Kiểm tra đường ống từ máy bơm đến hộp phân chia lưu lượng		
11	Kiểm tra bảo dưỡng phao định mức		
12	Kiểm tra hộp đấu nối điện		
13	Kiểm tra van 1 chiều		
B	**Hệ thống thu gom**	Lần	2
1	Kiểm tra đường ống thu gom		
2	Kiểm tra, vệ sinh hố ga của hệ thống thu gom		
C	**Hố ga đầu ra**	Lần	2
1	Kiểm tra, vệ sinh các hố ga		
2	Kiểm tra, vệ sinh đường ống dẫn nước thải đầu ra		
D	**Thiết bị hợp khối**	Lần	2
1	Vệ sinh khu vực đặt tank		
2	Kiểm tra van 1 chiều		
3	Kiểm tra hộp đấu nối điện		
4	Đường ống từ máy bơm đầu ra		
5	Hiệu chỉnh các thông số sục khí		
6	Hiệu chỉnh các thông số hồi lưu		
7	Kiểm tra đường ống hồi lưu bùn từ tank ra bể điều hòa		
8	Kiểm tra đường ống hồi lưu nước từ tank ra bể điều hòa		

STT	Tên hạng mục	Đơn vị	Số lượng
9	Bổ sung vi sinh vật tại các bể vi sinh		
E	**Hệ thống sục khí, máy thổi khí**	Lần	2
1	Kiểm tra dầu và bổ sung thêm dầu nếu thiếu		
2	Kiểm tra và vệ sinh bầu lọc khí		
3	Kiểm tra, bảo dưỡng, bổ sung mỡ cho toàn bộ các ổ bi chuyển động		
4	Kiểm tra và bảo dưỡng các vị trí đầu nối đường ống van điện từ, van cửa, van 1 chiều		
5	Hiệu chỉnh lại áp suất khí		
6	Kiểm tra và căng lại dây curoa		
7	Kiểm tra các bu lông định vị máy		
8	Kiểm tra độ an toàn về điện của máy sục khí		
F	**Hệ thống điện, tủ điện điều khiển**	Lần	2
1	Kiểm tra các rơ le, bảo dưỡng các tiếp điểm nếu rơ le đóng ngắt không tốt		
2	Kiểm tra dòng điện điều khiển nếu thấy không đúng với dòng điện định mức		
3	Hiệu chỉnh rơle thời gian		
4	Kiểm tra, vệ sinh các tiếp điểm của Aptomát, kiểm tra báo động khi bị sự cố tại các Aptomát		
5	Kiểm tra các đấu nối; đường ống luồn dây điện		
6	Kiểm tra độ tiếp địa của dây dẫn		
7	Vệ sinh vỏ tủ điều khiển điện		
8	Vận hành toàn bộ hệ thống		

5. Yêu cầu khác:

- Phạm vi thực hiện: Nhà thầu thực hiện đầy đủ các công việc bảo dưỡng được liệt kê tại Phụ lục này trong mỗi lần bảo dưỡng. Trước khi thực hiện, Nhà thầu phối hợp với Bệnh viện kiểm tra hiện trạng hệ thống và thống nhất kế hoạch triển khai, bảo đảm không làm gián đoạn hoạt động của hệ thống khi chưa có sự thống nhất của Bệnh viện.
- Kiểm tra và xử lý bất thường: Trong quá trình bảo dưỡng, nếu phát hiện thiết bị, bộ phận hoặc hạng mục có dấu hiệu hư hỏng cần sửa chữa/thay thế ngoài phạm vi

công việc đã nêu, Nhà thầu phải thông báo cho Bệnh viện, mô tả tình trạng và đề xuất phương án xử lý. Nhà thầu không tự ý thực hiện công việc phát sinh hoặc thay thế linh kiện khi chưa được Bệnh viện chấp thuận bằng văn bản hoặc hình thức xác nhận được hai bên thống nhất.

- Kiểm tra vận hành sau bảo dưỡng: Sau khi hoàn thành các công việc trong từng đợt, Nhà thầu phối hợp với Bệnh viện vận hành kiểm tra hệ thống; ghi nhận tình trạng hoạt động của các thiết bị và các thông số vận hành có liên quan.
- Hồ sơ bàn giao và nghiệm thu: Sau mỗi lần bảo dưỡng, Nhà thầu cung cấp biên bản bảo dưỡng, trong đó ghi rõ thời gian thực hiện, các hạng mục đã thực hiện, kết quả kiểm tra, các tồn tại phát hiện và kiến nghị xử lý. Hai bên lập biên bản nghiệm thu dịch vụ trên cơ sở khối lượng công việc thực tế đã hoàn thành.